

MỤC LỤC

- 1 Tỷ lệ và đặc điểm rối loạn tăng động giảm chú ý ở trẻ mắc động kinh tại Bệnh viện Nhi Trung ương 1
Prevalence and characteristics of attention deficit hyperactivity disorder in children with epilepsy at the Vietnam National Children's Hospital
**Nguyễn Thị Đông, Nguyễn Thị Phương Mai
Cao Vũ Hùng và Đỗ Thanh Hương**
- 2 Tình trạng rối loạn lipid máu ở trẻ mắc tăng sản thượng thận bẩm sinh tại Bệnh viện Nhi Trung ương 9
Dyslipidemia in children with congenital adrenal hyperplasia at Vietnam National Children's Hospital
Lê Khánh Minh, Vũ Chí Dũng và Nguyễn Thị Thúy Hồng
- 3 Khả năng gắng sức của bệnh nhân suy tim phân suất tống máu giảm nhẹ và suy tim phân suất tống máu bảo tồn 19
Exercise capacity in patients with heart failure with mildly reduced ejection fraction and preserved ejection fraction
**Trần Hữu Đạt, Dương Thế Vinh, Trần Thanh Tịnh
Trần Thị Bích Đào, Nguyễn Văn Trung
Nguyễn Hữu Kiều và Bùi Thị Hoài Thu**
- 4 Ảnh hưởng trục cơ học sau mổ đến kết quả lâm sàng thay khớp gối toàn phần bằng trợ cụ in 3D 29
Effects of postoperative mechanical alignment on the clinical outcomes of total knee arthroplasty using patient-specific instruments
**Võ Sỹ Quyền Năng, Vũ Tú Nam, Phạm Trung Hiếu
Trần Trung Dũng, Dương Đình Toàn**
- 5 Kết quả điều trị bệnh Crohn ở trẻ em bằng liệu pháp sinh học tại Bệnh viện Nhi Trung ương 37
Treatment outcomes of pediatric Crohn's disease with biologic therapy at Vietnam National Children's Hospital
Lê Thị Cẩm Vân và Nguyễn Thị Việt Hà
- 6 Rối loạn xử lý cảm giác giác quan ở trẻ mắc rối loạn phổ tự kỷ tại Bệnh viện Nhi Thái Bình 46
Sensory processing disorder in children with autism spectrum disorder at Thai Binh Children's Hospital
Đỗ Thị Nga, Vũ Thương Huyền và Nguyễn Thị Thanh Mai

- 7 Tỷ lệ một số yếu tố liên quan đến tuân thủ điều trị tăng huyết áp ở người bệnh điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Thống Nhất năm 2024 54
Prevalence of adherence to hypertension treatment and associated factors among outpatients at Thong Nhat Hospital in 2024
Hà Mạnh Kiên, Nguyễn Đức Công, Nguyễn Văn Huỳnh
- 8 Hiệu quả của tiêm Triamcinolone acetonid trong sẹo và nếp áp lực trong dự phòng sẹo lồi tai sau phẫu thuật 64
Efficacy of intralesional Triamcinolone Acetonide injection and pressure therapy in the prevention of auricular keloid recurrence after surgical excision
**Nguyễn Đình Quân, Nguyễn Cảnh Tùng, Vũ Nguyên Bình
Vũ Đình Tâm, Nguyễn Hồng Sơn và Lê Thanh Hiền**
- 9 Thực trạng rối loạn giấc ngủ ở người bệnh bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính ngoại trú tại Bệnh viện Bạch Mai năm 2024 - 2025 75
The prevalence of sleep disorders among outpatients with chronic obstructive pulmonary disease treated at Bach Mai Hospital, 2024 - 2025
**Nguyễn Khánh Huyền, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Văn Tuấn
Đoàn Thị Huệ, Phan Thanh Thủy và Lê Thị Thu Hà**
- 10 Báo cáo trường hợp viêm da cơ không tổn thương cơ, có tổn thương phổi kẽ dương tính với kháng thể kháng MDA-5 84
Amyopathic dermatomyositis with anti-MDA5 antibody and interstitial lung disease: A case report
**Nguyễn Thị Mai Hương, Cao Thị Trinh, Trần Thị Mùi
Bùi Văn Dân, Nguyễn Hoàng Phương**
- 11 Kết quả tạo hình khuyết phần mềm vùng lưng sau cắt bỏ ung thư 91
Surgical reconstruction of back soft tissue defects following skin cancer resection
Dương Mạnh Chiến, Phạm Thái Hòa và Nguyễn Ngọc Linh
- 12 Các thể dị ứng thuốc chậm và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân nội trú tại Bệnh viện Da liễu Trung ương 103
Delayed drug hypersensitivity reactions and associated factors in inpatients at the National Hospital of Dermatology and Venereology
Nguyễn Thị Thanh Hằng, Nguyễn Thị Hà Vinh

- 13 Nghiên cứu mối liên quan của Inflammatory Prognostic Scoring Index với kết quả điều trị ở bệnh nhân đa u tủy xương 112
Study on relationship of Inflammatory Prognostic Scoring Index with treatment outcomes in patients with multiple myeloma
Hà Văn Quang, Đặng Quốc Huy
- 14 Mối liên quan giữa tỷ số De Ritis và kết cục dài hạn ở bệnh nhân suy tim mất bù cấp trên 65 tuổi 121
Association between De Ritis ratio and long-term outcomes in elderly patients with acute decompensated heart failure
**Hoàng Huy Trường, Đặng Khôi Nguyên
Đặng Duy Phương, Trần Phúc Lộc**
- 15 C-KIT D816V ở người bệnh Lơ xê mi cấp dòng tủy có yếu tố liên kết lõi (CBF-AML) và mối liên quan với một số đặc điểm cận lâm sàng 137
Somatic C-KIT D816V mutation in core binding factor acute myeloid leukemia (CBF-AML) and its association with laboratory features
Nguyễn Thị Cúc Nhung, Vũ Hoàng, Vũ Minh Phương
- 16 Kết quả thẩm mỹ và mức độ hài lòng sau phẫu thuật tái tạo vú bằng vạt TRAM 146
Aesthetic outcomes and patient satisfaction following pedicled tram flap breast reconstruction
Nguyễn Công Huy, Lê Hồng Quang, Trịnh Lê Huy
- 17 Kết quả điều trị duy trì ung thư đại trực tràng tái phát, di căn bằng phác đồ capecitabine có hoặc không kết hợp với bevacizumab 157
Results of maintenance treatment of recurrent and metastatic colorectal cancer with capecitabine with or without bevacizumab
Hoàng Thị Cúc, Trần Thắng, Trần Huy Thịnh
- 18 Đặc điểm mô bệnh học và siêu cấu trúc thận thải ghép mạn tính tại Việt Nam 166
Histopathological and ultrastructural features of chronic renal allograft rejection in Vietnam
**Lê Tài Thế, Trần Ngọc Minh, Nguyễn Sỹ Lánh
Tường Phi Vương, Thavixay Outha
Nguyễn Thùy Linh, Trần Ngọc Dũng**

- 19 Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả sản khoa ở thai phụ lớn tuổi tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương 177
Clinical and paraclinical characteristics and obstetric outcomes of advanced maternal age pregnancies at the National Hospital of Obstetrics and Gynecology
**Hoàng Thùy Tiên, Nguyễn Thị Huyền Anh
Nguyễn Đình Ký và Nguyễn Mạnh Thắng**
- 20 Chất lượng cuộc sống của bệnh nhân ung thư bàng quang sau phẫu thuật nội soi cắt u bàng quang qua đường niệu đạo 186
Life quality and related factors of bladder cancer patients after endoscopic transurethral surgery at Vietnam National Cancer Hospital in 2023
Đậu Thị Lành, Bùi Bích Liên và Nguyễn Thị Bình
- 21 Kết quả phân loại động kinh trẻ em theo ILAE 2017 tại Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn 194
Pediatric epilepsy categorization according to the 2017 international league against epilepsy classification at Saint Paul General Hospital
Đỗ Phương Thảo, Lương Thu Hương, Phạm Hồng Nhung
- 22 Điều trị bệnh ấu trùng giun đũa chó mèo (Toxocariasis) ở trẻ em - bản luận về phác đồ điều trị dài ngày với albendazole 204
Management of visceral larva migrans in children - A review of prolonged albendazole treatment protocols
Trần Thị Trang Anh
- 23 Hiệu quả của probiotics trong liệu pháp tiết trừ *Helicobacter pylori* ở trẻ em bị viêm loét dạ dày tá tràng 215
Efficacy of probiotics regimens in Helicobacter pylori eradication in pediatric gastroduodenal ulcers: A systematic review
Lương Trung Thành, Nguyễn Thị Việt Hà và Ninh Quốc Đạt
- 24 Hiệu quả của *Saccharomyces boulardii* trong điều trị tiêu chảy cấp ở trẻ em dưới 5 tuổi 223
Effectiveness of Saccharomyces boulardii in treating acute diarrhea in children under 5 years old
Cao Thị Thu Quế, Nguyễn Thị Việt Hà và Ninh Quốc Đạt
- 25 Bệnh đa dây thần kinh vận động - cảm giác: Một biểu hiện hiếm gặp trong lupus ban đỏ hệ thống trẻ em 235
Sensorimotor polyneuropathy: A rare manifestation in juvenile systemic lupus erythematosus
**Nguyễn Thị Vân, Hà Thị Liễu
Nguyễn Thành Nam và Mai Thành Công**

- 26 Khảo sát cảm xúc - hành vi ở trẻ điều trị u đặc ác tính tại Bệnh viện K cơ sở Tân Triều 242
Assessment of emotional and behavioral disorders in pediatric cancer patients with solid malignant tumors at the National Cancer Hospital campus Tan Trieu
**Nguyễn Ngọc Huyền, Nguyễn Thị Thanh Mai, Đinh Thị Ngọc Mai
 Nguyễn Đình Lê, Lê Thị Văn và Đỗ Cẩm Thanh**
- 27 Kết quả điều trị u tế bào mầm hệ thần kinh trung ương tại khoa Nội Nhi Bệnh viện K 251
Treatment outcomes of central nervous system germ cell tumors at the Pediatrics Department of Vietnam National Cancer Hospital
**Đỗ Cẩm Thanh, Nguyễn Đình Lê, Hoàng Thu Trang
 Trần Hải Nam, Hoàng Thị Thùy Linh, Nguyễn Thị Thu Nhung
 Nguyễn Thị Bình, Lê Thị Thuỳ Dung**
- 28 Kết quả điều trị thở máy xâm nhập ở trẻ sơ sinh có suy hô hấp 260
Outcomes of invasive mechanical ventilation in neonates with respiratory failure
**Nguyễn Thị Quỳnh Nga, Hoàng Thị Yến
 Phạm Thảo Nguyên, Lê Đức Quang**
- 29 Nhiễm nấm máu ở trẻ đẻ non dưới 32 tuần: Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị 268
Invasive fungal infection in preterm infants under 32 weeks: Clinical characteristics, laboratory findings, and treatment outcomes
**Nguyễn Thị Quỳnh Nga, Bùi Tiến Công
 Đặng Thị Thu Thủy, Phạm Thảo Nguyên và Lê Đức Quang**
- 30 Thói quen sử dụng thực phẩm và giá trị dinh dưỡng trong khẩu phần ăn của trẻ 6 đến 9 tuổi bị loét dạ dày tá tràng tại Bệnh viện Nhi Trung ương 277
Diet habits and nutritional value of children 6 to 9 years old with peptic ulcer at the National Children's Hospital
**Chu Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Mai, Trần Thị Hải Anh
 Lê Thị Kim Mai, Bùi Thị Khánh Ngọc và Nguyễn Thị Hằng Nga**
- 31 Đột biến kháng amoxicillin trên gen *pbp1* của vi khuẩn *Helicobacter pylori* ở trẻ em loét dạ dày tá tràng 286
*Amoxicillin-resistant mutations in the *pbp1* gene of *Helicobacter pylori* in children with peptic ulcers*
**Đỗ Thị Minh Phương, Nguyễn Thị Việt Hà
 Lê Hữu Phương Anh, Nguyễn Hải Anh, Nguyễn Văn Tình
 Chu Thị Phương Mai và Trần Thị Huyền Trang**

- 32 Biến chứng hô hấp ở trẻ em mắc cúm điều trị tại Bệnh viện Nhi Trung ương 295
respiratory complications in children with flu treated at the National Children's Hospital
**Nguyễn Sỹ Đức, Ngô Thị Huyền Trang, Nguyễn Thị Việt Hà
Phan Thị Hồng Nhung, Đỗ Thiện Hải và Nguyễn Văn Lâm**
- 33 Đặc điểm bệnh tật trẻ sơ sinh của mẹ bị đái tháo đường tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương 302
Characteristics of neonatal morbidity in infants born to mothers with diabetes at the National Hospital of Obstetrics and Gynecology
**Ngô Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Hường
Trương Thanh Huyền và Lê Minh Trác**
- 34 Thực trạng thiếu vi chất dinh dưỡng và mối liên quan đến thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ 5 - 10 tuổi tại Bệnh viện Nhi Trung ương 310
Micronutrient deficiency status and associated factors in children aged 5 - 10 years old at the National Children's Hospital
Trần Tiến Đạt và Nguyễn Thị Thúy Hồng
- 35 Các yếu tố nguy cơ liên quan tới nhiễm khuẩn vết mổ ở trẻ em phẫu thuật tim hở tại Bệnh viện Tim Hà Nội 317
Risk factors associated with surgical site infection in pediatric open-heart surgery at Hanoi Heart Hospital
Lê Trọng Tú, Nguyễn Thị Hằng, Nguyễn Thị Thúy
- 36 Kết quả điều trị tăng huyết áp sau phẫu thuật sửa hẹp eo động mạch chủ ở trẻ em tại Bệnh viện Nhi Trung ương 326
The results of paradoxical hypertension treatment after repair of coarctation of the aorta at the National Children's Hospital
Đặng Thị Hải Vân, Trần Ngọc Hiếu, Lê Hồng Quang
- 37 Căn nguyên vi sinh ở trẻ viêm phổi nặng dai dẳng/tái diễn tại Khoa Điều trị tích cực, Bệnh viện Nhi Trung ương 335
Microbial etiology in children with severe persistent/recurrent pneumonia at the National Children's Hospital
Hoàng Kim Lâm, Tạ Anh Tuấn và Nguyễn Văn Dương
- 38 Truyền máu trong điều trị thiếu máu ở trẻ đẻ non: Tỷ lệ và yếu tố liên quan 345
Blood transfusion for treatment of anemia in preterm infants: Prevalence and related factors
Phạm Hoàng Thái, Lê Minh Trác và Nguyễn Thị Vân

- 39 Mối liên quan giữa nồng độ 25(OH)D huyết thanh với đặc điểm lâm sàng ở trẻ viêm phổi tại Bệnh viện E 354
The association between serum 25(OH)D levels and clinical features in children with pneumonia at E Hospital
Nguyễn Thị Thúy Hồng, Chu Thị Thanh Hoa 362
- 40 Kết quả điều trị viêm dạ dày ruột tăng bạch cầu ái toan ở trẻ em tại Bệnh viện Nhi Trung ương
Treatment outcomes of eosinophilic gastrointestinal disorders beyond eosinophilic esophagitis
Nguyễn Thị Thu Hiền, Hoàng Ngọc Quỳnh và Nguyễn Thị Việt Hà
- 41 Đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng của tiêu chảy nhiễm khuẩn kéo dài ở trẻ 6 - 24 tháng tuổi tại Bệnh viện Nhi Trung ương 371
Clinical and laboratory characteristics of persistent infectious diarrhea in children at the Vietnam National Children's Hospital
**Phạm Thị Thanh Nga, Phùng Thị Bích Thủy
Đỗ Thị Huyền và Nguyễn Thị Việt Hà**
- 42 Tình trạng dinh dưỡng và khẩu phần ăn thực tế của trẻ 6 đến 9 tuổi bị loét dạ dày tá tràng tại Bệnh viện Nhi Trung ương 379
Nutritional status and actual dietary intake of children aged 6 to 9 years with peptic ulcer disease at the National Children's Hospital
**Nguyễn Thị Mai, Nguyễn Thị Hằng Nga, Lê Đức Dũng
Đỗ Thùy Dương và Chu Thị Phương Mai**
- 43 So sánh đặc điểm lâm sàng và miễn dịch của bệnh nhân lupus trẻ em có viêm thận và không viêm thận 387
Comparison of clinical and immunological characteristics of pediatric lupus patients with and without nephritis
**Mai Thành Công, Tạ Minh Quang
Nguyễn Thị Thúy Liên, Mai Thị Hằng**
- 44 Giá trị phối hợp giữa biểu hiện lâm sàng và hình ảnh học trong chẩn đoán sớm ung thư vòm mũi họng 395
The value of combining clinical manifestations and imaging in the early diagnosis of nasopharyngeal carcinoma
**Phạm Thị Bích Đào, Nguyễn Thị Anh Đào, Phạm Huy Tấn
Bùi Thị Mai, Trần Văn Tâm, Nguyễn Thị Huyền Trang
Lê Minh Đạt, Nguyễn Thị Hằng, Nguyễn Diệu My
Nguyễn Công Hoàng Anh, Trần Ngọc Tâm Phúc, Hoàng Hữu Trường**

- 45 Đánh giá đáp ứng hoá xạ trị trước mổ trong điều trị ung thư trực tràng thấp 403
Evaluation of response to neoadjuvant chemoradiotherapy in the treatment of low rectal cancer
**Phan Hữu Huỳnh, Phạm Văn Bình
Quách Văn Kiên, Nguyễn Tuấn Anh**
- 46 Hoạt tính của tế bào diệt tự nhiên ở người trưởng thành bình thường 412
The activity assay of natural killer cells in normal adults
**Trần Thị Thu Hằng, Phạm Huy Quyền
Trần Thị Hằng, Phạm Thị Khuyên**
- 47 Tác dụng giảm đau của bài thuốc Bại độc tán gia vị trên thực nghiệm 419
Analgesic effect of herbal remedy modified BaiDuSan in experimental animals
Đặng Hồng Anh, Đỗ Linh Quyền
- 48 Nghiên cứu độc tính cấp và bán trường diễn của cao chiết hạt cà phê (*Coffea canephora* Pierre ex Froehner) xanh Việt Nam trên thực nghiệm 431
Evaluation of the sub-chronic toxicity of Vietnam green coffee bean extract
**Phan Thu Hằng, Cấn Văn Mão
Trần Thị Thanh Huyền và Lê Văn Quân**
- 49 Tác dụng chống viêm cấp và giảm ngứa của “Cao tiêu viêm trị độc – TAD” trên thực nghiệm 441
Anti-inflammatory and antipruritic effects of the polyherbal formulation TAD
**Lê Hải Thảo, Đào Ngọc An
Mai Phương Thanh, Phạm Thị Vân Anh**
- 50 Yếu tố ảnh hưởng đến hành vi lựa chọn cơ sở khám chữa bệnh răng hàm mặt của sinh viên Trường Đại học Y Hà Nội năm 2024 450
Factors influencing the choice of dental care facilities among medical students at Hanoi Medical University 2024
**Dương Đức Long, Lương Minh Hằng
Tạ Thị Tươi, Hoàng Thị Thu Trang, Trần Tiến Long
Trịnh Bảo Ngọc, Hoàng Thu Hằng, Nguyễn Ngọc Linh
Trần Anh Tuấn và Trần Lưu Đông A**
- 51 Thực trạng sức khỏe tâm thần đánh giá bằng thang đo SDQ25 và một số yếu tố liên quan của học sinh Trường Trung học phổ thông Anh Sơn 2, tỉnh Nghệ An 462
Mental health status assessed by the SDQ-25 scale and its associated factors among high school students at Anh Son 2 Nghe An province
Ngô Trí Hiệp, Lê Thị Trang

- 52 Nhu cầu và sở thích về can thiệp hỗ trợ dinh dưỡng và hoạt động thể lực ở sinh viên Việt Nam 470
The needs and preferences for digital nutrition and physical activity interventions among Vietnamese university students
**Lê Thị Thanh Xuân, Lê Thị Hương
Đỗ Đức Huy, Bùi Hồng Ngọc, Phạm Thị Quân
Lê Minh Giang và Nguyễn Thị Thu Liễu**
- 53 Ứng dụng trí tuệ nhân tạo dự đoán tình trạng dinh dưỡng của thanh niên Việt Nam 480
Application of artificial intelligence in predicting the nutritional status of Vietnamese youth
**Bùi Hồng Ngọc, Lê Minh Giang, Lê Thị Thanh Xuân
Lê Thị Hương, Bùi Anh Phong, Nguyễn Thị Hương Giang
Nguyễn Thị Thu Liễu, Nguyễn Thanh Tùng**
- 54 Tạo hình góc mắt trong sau cắt ung thư tế bào đáy bằng nhiều vạt tại chỗ: Loạt ca lâm sàng 489
Medial canthus reconstruction after basal cell carcinoma excision using multiple local flaps: A case series
Dương Mạnh Chiến và Lê Trung Thành
- 55 Báo cáo chùm ca bệnh và tổng quan tài liệu mang thai ở bệnh nhân hội chứng Eisenmenger 499
Pregnancy outcomes in patients with eisenmenger syndrome: A case series report and literature review
**Nguyễn Thị Minh Lý, Nguyễn Lâm Hiếu
Nguyễn Thành Khiêm, Trần Văn Cường, Bùi Văn Nhơn
Nguyễn Duy Thắng, Nguyễn Lâm Việt**
- 56 Ghép thận ở trẻ bệnh thận mạn giai đoạn cuối có đột biến gen PAX2: Báo cáo loạt ca bệnh 510
Kidney transplantation in end-stage chronic kidney disease pediatric patients with PAX2 gene mutation: A case series report
**Nguyễn Ngọc Huy, Lương Thị Phượng
Lương Hữu Bầy, Nguyễn Thu Hương**
- 57 Báo cáo ca bệnh vi sỏi phế nang có tính chất gia đình liên quan đến đột biến gen SLC34A2 520
Pulmonary alveolar microlithiasis: A rare case
**Nguyễn Thị Diệu Thúy, Phạm Thu Nga
Lê Thị Hồng Hanh và Phan Văn Nhã**

- 58 Viêm phúc mạc và nhiễm khuẩn huyết do *Ralstonia mannitolilytica* ở bệnh nhi thẩm phân phúc mạc: Báo cáo một trường hợp hiếm gặp 529

Peritonitis and sepsis caused by Ralstonia mannitolilytica in peritoneal dialysis pediatric patients

Nguyễn Ngọc Huy, Lương Thị Phượng, Nguyễn Thu Hương

- 59 Thiếu hụt protein C bẩm sinh nặng ở trẻ sơ sinh: Báo cáo ca bệnh hiếm gặp 535

Severe congenital protein C deficiency in neonate: A rare case report

Phạm Thảo Nguyên, Lê Thị Hà, Trần Hữu Đạt

Đào Thị Hiền, Bùi Thị Hải, Nguyễn Thị Duyên

Phùng Công Sáng và Nguyễn Thị Quỳnh Nga

- 60 Cải thiện tình trạng tràn dịch màng phổi bằng can thiệp dinh dưỡng sớm đường tiêu hoá: Báo cáo ca bệnh 543

Enhancing chylothorax recovery through early enteral nutrition intervention: A case report

Trần Tiến Đạt, Nguyễn Thị Quỳnh, Nguyễn Thị Hằng Nga

Bùi Thị Khánh Ngọc, Đặng Thị Thúy Nga và Nguyễn Thị Thuý Hồng

- 61 Nuôi dưỡng sớm đường tiêu hóa sau phẫu thuật Santulli: Báo cáo ca bệnh 550

Early enteral nutrition after Santulli surgery: A case report

Nguyễn Thị Thuý Hồng, Lê Quang Dư

- 62 Viêm não tự miễn kháng thể kháng Myelin Oligodendrocyte Glycoprotein ở trẻ em: Báo cáo loạt ca bệnh 557

Treatment outcomes in pediatric autoimmune encephalitis associated with anti-Myelin Oligodendrocyte Glycoprotein antibodies: Case series report

Đào Thị Nguyệt, Phùng Thị Bích Thủy

Nguyễn Thị Bích Vân, Cao Vũ Hùng, Đỗ Thanh Hương

- 63 Viêm não tự miễn kháng NMDAR sau viêm thị thần kinh kháng MOG – báo cáo ca bệnh hiếm gặp ở trẻ em Việt Nam 566

Anti-NMDAR autoimmune encephalitis following MOG-antibody-positive optic neuritis: A rare case report

Đào Thị Nguyệt, Phùng Thị Bích Thủy, Nguyễn Thị Bích Vân

Lê Thị Thùy Dung, Cao Vũ Hùng, Đỗ Thanh Hương

- 64 Điều trị viêm tụy cấp hoại tử ở trẻ em bằng phối hợp can thiệp nội soi – ngoại khoa: 572
 Báo cáo ca bệnh và tổng quan tài liệu
Treatment of acute necrotizing pancreatitis in children by combined endoscopic and surgical intervention: A case report and literature review
**Nguyễn Thị Ngọc Hồng, Đỗ Thị Minh Phương, Vũ Hải Yến
 Nguyễn Lợi, Vũ Mạnh Hoàn, Cao Việt Tùng
 Lê Đình Công, Đặng Thúy Hà và Nguyễn Thị Việt Hà**
- 65 Viêm não cấp do Parvovirus B19 ở trẻ em: Báo cáo ca bệnh 583
Acute encephalitis associated with human Parvovirus B19 in children: A case report
**Đào Thúy Quỳnh, Nguyễn Thị Dung
 Đỗ Thiện Hải và Đỗ Thị Đài Trang**
- 66 Bệnh não nhẹ với tổn thương thể chai có hồi phục (MERS) liên quan đến Rotavirus: 591
 Báo cáo ca bệnh
Rotavirus-associated mild encephalopathy with a reversible splenial lesion (MERS): A case report
Đỗ Thị Đài Trang, Nguyễn Thị Huyền, Đỗ Thiện Hải
- 67 Nhiễm khuẩn tiết niệu và viêm phổi kéo dài do lao ở trẻ nhỏ: Báo cáo ca bệnh 599
Urinary tract infection and persistent pneumonia due to tuberculosis: A pediatric case report
**Lương Thị Phương, Nguyễn Ngọc Huy
 Nguyễn Thị Bích Ngọc, Nguyễn Thu Hương**
- 68 Hội chứng kẹp hạt dẻ - một nguyên nhân hiếm gặp gây đái máu đại thể ở trẻ em: 605
 Báo cáo một trường hợp
Nutcracker syndrome - a rare cause of gross hematuria in children: A case report
**Lương Thị Phương, Trần Hoàng
 Nguyễn Ngọc Huy, Nguyễn Thu Hương**
- 69 Lupus ban đỏ hệ thống với biểu hiện ban đầu của ban xuất huyết Henoch-Schönlein: 613
 Báo cáo ca bệnh và tổng quan tài liệu
Systemic lupus erythematosus with initial manifestation of Henoch-Schönlein purpura: A case report and literature review
**Mai Thành Công, Trịnh Bình Minh
 Nguyễn Thị Minh Thức, Nguyễn Thành Nam**

- 70 Ung thư vòm phát hiện bằng hình ảnh học: Ca bệnh không phát hiện u vòm khi nội soi 619

Nasopharyngeal carcinoma detected by MRI following persistent otitis media of unclear etiology: A case report

**Phạm Thị Bích Đào, Nguyễn Thị Anh Đào, Nguyễn Diệu My
Nguyễn Công Hoàng Anh, Trần Ngọc Tâm Phúc
Phạm Trần Anh, Phạm Thị Bích Thủy, Tống Xuân Thắng**

- 71 Tổng quan về phương thức lọc máu HDx 628

Overview of new renal replacement therapy: Expanded hemodialysis

**Trần Tuấn Tú, Trần Thị Thu Trang, Nguyễn Minh Tuấn
Dương Toàn Trung, Đỗ Văn Tùng và Nguyễn Hữu Dũng**

- 72 Cập nhật về chẩn đoán nhiễm nấm xâm lấn ở trẻ em 638

Update of invasive fungal diseases diagnosis in children

Nguyễn Văn Lâm, Đỗ Thiện Hải và Đỗ Thị Đài Trang

- 73 Tổng quan điều trị ung thư biểu mô tế bào vảy lưỡi di động 647

Oral tongue cancer's treatment: A scoping review

Nguyễn Hồng Nhung, Hoàng Tuấn Hiệp và Phạm Thái Sơn